

05 năm thực hiện đề án tái cơ cấu

□ Bài, ảnh: HỮU HUỆ



Nhiều trái cây đặc sản như măng cụt, xoài cát chu, thanh long ruột đỏ, cam sành... của từng địa phương đang dần phát triển theo hướng tập trung, VietGAP.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp”, những năm qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, đơn vị, địa phương triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cơ cấu lại đầu tư thông qua cơ chế, chính sách để phát huy thế mạnh của từng tiểu ngành, từng nhóm ngành hàng, sản phẩm. Thúc đẩy hợp tác, liên kết, tổ chức lại sản xuất và ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào các lĩnh vực... Có thể thấy, qua hơn 05 năm thực hiện đề án tái cơ cấu nông nghiệp (từ năm 2014 đến nay), tạo chuyển biến mạnh mẽ trong sản xuất, theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ và đồng bộ

Bằng chiến lược căn bản cùng với sự nỗ lực, cố gắng của Đảng bộ các địa phương và các tầng lớp nhân dân, sự hỗ trợ kịp thời về chính sách, nguồn lực cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, đến nay, sau hơn 05 năm triển khai Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025” theo Quyết định số 889/QĐ-TTg, ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ đã khẳng định vai trò “đòn bẩy” để ngành nông nghiệp của tỉnh bứt phá đi lên. Với định hướng căn bản trong lộ trình thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, qua đó, lĩnh vực trồng trọt đã hình thành một số vùng sản xuất tập trung, từng bước chuyển dịch cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện sản xuất của từng địa phương và thị trường tiêu thụ; các tiến bộ kỹ thuật

được chuyển giao ứng dụng vào sản xuất, diện tích sử dụng giống mới ngày càng mở rộng; xây dựng được một số mô hình hợp tác, liên kết sản xuất; đầu tư ứng dụng cơ giới hóa vào sản xuất; kết cấu hạ tầng từng bước đầu tư hoàn thiện... diện tích, năng suất và sản lượng một số cây trồng chủ lực ngày càng tăng. Từ năm 2014 đến nay, đã chuyển đổi hơn 18.500ha đất trồng lúa sang các loại cây trồng, vật nuôi khác, hiệu quả tăng từ 1,5 - 03 lần so với chuyên trồng lúa.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, những năm qua tuy gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ, giá xuống thấp, dịch bệnh luôn tiềm ẩn nên tình hình chăn nuôi sụt giảm. Tuy nhiên, đã chuyển đổi từ nuôi nhỏ lẻ sang tập trung, phát triển theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng con giống cải thiện, các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học

được áp dụng phổ biến mang lại hiệu quả; giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hạn chế dịch bệnh, cung cấp sản phẩm an toàn. Về thủy sản, phát triển tương đối toàn diện cả nuôi trồng và khai thác, nhờ tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng, đẩy mạnh chuyển giao khoa học - kỹ thuật, tăng cường công tác kiểm soát dịch bệnh, hình thành một số vùng nuôi tập trung nên nuôi trồng thủy sản phát triển ở 03 vùng (mặn, ngọt, lợ) diện tích nuôi tăng, đa dạng hóa con nuôi có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện của địa phương. Đã chuyển đổi hơn 3.500ha nuôi thủy sản khác sang nuôi: tôm thẻ chân trắng, nâng diện tích nuôi lên 7.817ha; chuyển đổi hình thức nuôi từ quảng canh sang thâm canh, bán thâm canh từ 6.652ha (năm 2013), đến nay đạt khoảng 10.000ha; diện tích nuôi tôm nước lợ thâm canh mật độ cao khoảng 400ha, năng suất từ 50-70 tấn/ha; duy trì diện tích nuôi tôm sinh thái kết hợp trồng rừng 5.750ha và 5.600ha lúa-thủy sản, góp phần đưa tổng sản lượng đạt 200.607 tấn (tăng 37.863 tấn so năm 2013), trong đó sản lượng nuôi 122.350 tấn, khai thác 78.257 tấn. Riêng sản lượng tôm tăng hơn gấp 2,2 lần so với năm 2013.

Từ năm 2014 đến nay, huyện Trà Cú đã chuyển đổi 2.997ha đất trồng lúa sang các loại cây trồng, vật nuôi khác. Qua đó, các địa phương

thực hiện liên kết với các doanh nghiệp, bao tiêu và thu mua 1.000 tấn lúa hàng hóa; Công ty Giống cây trồng miền Nam, đầu tư và bao tiêu sản xuất bắp giống; Hợp tác xã nông nghiệp Thành Công (xã Ngọc Biên) liên kết thu mua ớt, rau màu; Doanh nghiệp tư nhân Ut Cà đầu tư và tiêu thụ đầu phòng...

Năm 2019, huyện Càng Long đã chuyển đổi 591ha từ lúa kém hiệu quả và vườn tạp qua trồng các loại cây trồng khác: cây màu 135ha, thanh long 148ha, cây có múi 88ha và 83ha trồng dừa... Các sản phẩm như: Cam sành xã Nhị Long Phú; quyết đường xã Bình Phú; thanh long ruột đỏ xã Đức Mỹ; bưởi da xanh xã Đại Phúc tiếp tục được sản xuất theo hướng VietGAP.

Theo ông Phạm Minh Truyền, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN-PTNT), hiện nay tái cơ cấu ngành nông nghiệp đã gắn kết rất chặt chẽ với XDNTM, đây là yếu tố cốt lõi để thúc đẩy kinh tế nông nghiệp - nông thôn phát triển, trong đó vai trò của nông dân là chủ thể không thể thiếu; đồng thời, họ còn là đối tượng thụ hưởng. Thông qua đó, đã huy động kinh phí đầu tư hàng trăm công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân

dân. Qua đó, đã huy động gần 8.200 tỷ đồng để triển khai thực hiện các công trình xây dựng cơ bản và đầu tư hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập người dân. Đánh giá về cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo Bộ tiêu chí giám sát trên địa bàn tỉnh (giai đoạn 2014 - 2018) mới chỉ có 04/15 tiêu chí đạt và vượt chỉ tiêu đề ra: Tốc độ tăng thu nhập 01ha đất trồng trọt đạt 3,74%/năm (chỉ tiêu >03%/năm). Tốc độ tăng thu nhập từ sản xuất thủy sản 09%/năm (chỉ tiêu >05%/năm). Tốc độ tăng năng suất lao động nông lâm thủy sản 14%/năm (chỉ tiêu >05%/năm). Tỷ lệ nông dân được đào tạo nghề nông nghiệp đạt 57% (chỉ tiêu >41%). Riêng các tiêu chí còn lại mới chỉ đạt từ 40-60% chỉ tiêu đề ra.

Ứng dụng công nghệ 4.0 trong phát triển “nông nghiệp xanh”

Ứng dụng công nghệ 4.0 trong lĩnh vực “phát triển nông nghiệp xanh” ở Trà Vinh hiện nay, có thể nói đây là mô hình còn mới mẻ đối với nông dân trong tỉnh. Bên cạnh khó khăn khi tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, cũng như nguồn lực trong nông dân để đầu tư ứng dụng công nghệ 4.0 trong lĩnh vực sản xuất còn yếu và thiếu...

Tuy có những khó khăn trên, nhưng ứng dụng công nghệ 4.0 trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp xanh đang

nông nghiệp

có nhiều triển vọng cho ngành nông nghiệp tỉnh trong thời gian tới, giúp nông dân phát huy lợi thế của từng vùng, địa phương để chủ động tạo các sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.

Ông Phạm Minh Truyền, Giám đốc Sở NN-PTNT cho biết: Hiện nay, việc ứng dụng công nghệ 4.0 vào sản xuất nông nghiệp cũng có một số thách thức lớn. Ngoài các lĩnh vực đã bước đầu áp dụng được công nghệ 4.0; nhưng còn manh mún, tự phát, trình độ ứng dụng công nghệ chưa cao, nông dân không đủ nguồn lực đầu tư nông nghiệp công nghệ cao và bản thân họ cũng không biết sản phẩm sẽ đi về đâu, yêu cầu tiêu chuẩn thế nào; doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ 4.0 còn ít dù Chính phủ có nhiều chính sách hỗ trợ. Năng lực đội ngũ chuyển giao chưa qua đào tạo bài bản nên còn thiếu chuyên nghiệp, còn hạn chế chuyên môn và trình độ ngoại ngữ để tiếp cận với các tiến bộ khoa học-kỹ thuật trong nông nghiệp 4.0 từ các nước tiên tiến.

Hiện nay, tỉnh đang tổ chức thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; Quyết định số 923/QĐ-BNN-KH, ngày 24/3/2017 của Bộ NN-PTNT về kế hoạch hành động tăng trường xanh của ngành NN-PTNT; Quyết định số 1099/QĐ-UBND, ngày 14/6/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về kế hoạch hành động triển khai thực hiện tăng

trường xanh, giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh. Năm 2018, Trà Vinh đã có những ứng dụng 4.0 vào nông nghiệp bắt đầu bằng việc tổ chức thành công diễn đàn "Nông dân làm nông nghiệp thời đại 4.0" trong khuôn khổ Tuần lễ Văn hóa, Du lịch - Liên hoan ẩm thực Nam Bộ gắn với Lễ hội Ok- Om- Bok tỉnh Trà Vinh năm 2018.

Nông dân Thạch Chê Tha, ấp Đại Trường, xã Phú Cấn, huyện Tiểu Cần là 01 trong 03 nông dân thành viên Hợp tác xã nông nghiệp Phú Cấn đầu tư ứng dụng công nghệ 4.0 vào trồng màu (dưa lưới). Trao đổi với chúng tôi, ông cho biết: Để trồng 2.500 gốc dưa lưới, diện tích 1.000m², chi phí đầu tư gần 300 triệu đồng. Trong này, gia đình được hợp tác xã đầu tư nguồn vốn cho vay khoảng 200 triệu đồng (trả dần sau mỗi vụ sản xuất) để làm nhà lưới và gia đình, đầu tư thêm gần 100 triệu đồng để trang bị hệ thống tưới, pha chế thuốc tự động. Riêng thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước, thông qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tiểu Cần từ nguồn vốn khoa học công nghệ đã hỗ trợ 35 triệu đồng/mô hình và so với vốn đầu tư chưa đủ "sức hút" cho người thực hiện mô hình.

Nói về ứng mô hình "Nuôi tôm thẻ siêu thâm canh ứng dụng công nghệ 4.0", ông Nguyễn Nhật Hoàng, ấp La Ghi, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải cho biết: Gia đình thả nuôi 300.000 con tôm thẻ chân trắng giống trên diện tích 0,15ha mặt nước (mật độ 200 con/m²), chi phí đầu tư

trên 500 triệu đồng. Mô hình được ứng dụng công nghệ 4.0, thông qua sử dụng hệ thống giám sát và điều khiển tự động môi trường ao nuôi, như ứng dụng bộ cảm biến hệ thống quan trắc (độ pH, oxy, nhiệt độ, độ mặn, độ kiềm), cảnh báo môi trường tự động ao nuôi tôm, nhằm quản lý tốt môi trường nước. Qua đó, giúp người nuôi giảm trên 90% những rủi ro gặp phải từ môi trường, dịch bệnh... tăng hiệu quả kinh tế cho người nuôi gấp 04-05 lần so với phương thức nuôi ao đất.

Để công nghệ 4.0 phát triển bền vững trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, theo ông Phạm Minh Truyền, cần tập trung chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, đổi mới đầu tư công và dịch vụ công theo hướng chuyển nông nghiệp chủ yếu dựa vào đất đai và lao động rẻ sang nông nghiệp đổi mới và sáng tạo phát triển theo thị trường. Chỉ ưu tiên phát triển nông nghiệp 4.0 ở các nơi có đủ điều kiện, lồng ghép vào sản xuất nông nghiệp hữu cơ, chú trọng chất lượng, không chạy theo số lượng, không loại trừ các hình thái sản xuất nông nghiệp truyền thống.

Tập trung đào tạo nguồn nhân lực ngành nông nghiệp của tỉnh nhằm từng bước hình thành nhóm chuyên gia về nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp 4.0. Nghiên cứu chính sách, nhằm hỗ trợ, thu hút các doanh nghiệp lớn, các hợp tác xã hay trang trại có quy mô, nguồn lực mạnh đủ sức thực hiện yêu cầu nông nghiệp 4.0.

HH



Nông dân Thạch Chê Tha với mô hình trồng dưa lưới khép kín qua ứng dụng công nghệ cao để điều tiết nguồn nước tưới, bón phân.

(Tiếp theo trang 35)

Sức sống mới...

càng xanh của hộ ông Nguyễn Văn Hữu (ấp Đức Mỹ), mô hình trồng thanh long ruột đỏ và cam ruột đỏ của ông Trần Văn Ngọc (ấp Đại Đức), mô hình trồng lác của ông Lê Văn Hiến (ấp Đức Mỹ)... góp phần kéo giảm đáng kể tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã.

Bà Cao Thị Bích Liên, Bí thư Đảng ủy xã Đức Mỹ cho biết: "Để nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân, những năm qua chúng tôi huy động toàn lực lượng trong hệ thống chính trị của xã dốc sức chăm lo cho nhân dân. Nhiệm vụ mà chúng tôi xác định trước mắt đó là phải tập trung xóa nghèo, nâng cao chất lượng đời sống cho nhân dân, một khi kinh tế phát triển, thì lòng dân luôn ổn định, an tâm lao động, sản xuất, hiện xã Đức Mỹ còn 36 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,6% so tổng số hộ (giảm 274 hộ so năm 2012), thu nhập bình quân đầu người đạt 45,5 triệu đồng".

Hướng tới, xã Đức Mỹ tập trung giữ vững và nâng cao chất lượng 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới, duy trì thường xuyên việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh "Về việc tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và vệ sinh

môi trường tại các đô thị, khu dân cư, trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh", tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đúng quy hoạch. Phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân trong tham gia giám sát quá trình XDNTM, tham gia bảo quản tốt các công trình, dự án hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn trên địa bàn. Vận động xã hội hóa thực hiện XDNTM trên cơ sở hài hòa lợi ích, huy động phù hợp với sức dân, tổ chức lại sản xuất theo nhu cầu thị trường, xây dựng vùng nguyên liệu lác chất lượng cao trở thành sản phẩm chủ lực của xã, vùng trồng cây ăn trái ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp tập trung, đưa hoạt động sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, bảo đảm theo quy hoạch. Phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý và lao động tại chỗ, đồng thời tranh thủ các nguồn vốn ngân hàng chính sách - xã hội hỗ trợ người nghèo để có điều kiện đầu tư phát triển sản xuất tăng thu nhập, thoát nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng.

KL

(Tiếp theo trang 37)

Tập trung đột phá...

vay với số tiền 3.841 tỷ đồng, đạt 105% chỉ tiêu trên giao; giải quyết việc làm ngoài tỉnh 2.261/1.770 lao động; giải quyết việc làm cho đồng bào Khmer 1.640/1.000 lao động; giải quyết việc làm cho lao động nữ 2.418/1.505 lao động. Đồng thời, giải ngân 3.359 tỷ đồng giúp 37 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Nâng tổng số đến nay có 110 hộ vay với tổng dư nợ vay 6.562 tỷ đồng. Năm 2020, huyện tiếp tục thực hiện hiệu quả giải pháp giảm nghèo bền vững, nhất là các xã có đông đồng bào Khmer, xã đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với XKLD, nhất là lao động nông thôn để tạo đột phá trong công tác giảm nghèo của huyện. Phấn đấu hàng năm, tạo việc làm mới khoảng 3.000 lao động.

Theo ông Trần Quốc Tuấn, Bí thư Huyện ủy Cầu Ngang, từ kết quả đạt được, huyện tiếp tục vận động người dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi.

MN